

HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM
BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG
*
Số 6765 - QĐ/HNDTW

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc Ban hành Thể lệ Cuộc thi “Sáng tạo kỹ thuật Nhà nông”
toàn quốc lần thứ X (2023 - 2024)

- Căn cứ Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam;
- Căn cứ Kế hoạch số 592 - KH/HNDTW ngày 07/3/2023 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về việc tổ chức Cuộc thi “Sáng tạo kỹ thuật Nhà nông” toàn quốc lần thứ X (2023 - 2024);
- Căn cứ Quyết định số 6690 - QĐ/HNDTW ngày 05/4/2023 của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về việc Thành lập Ban tổ chức Cuộc thi “Sáng tạo kỹ thuật Nhà nông” toàn quốc lần thứ X (2023 - 2024);

Xét đề nghị của Ban Tuyên giáo Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

BAN THƯỜNG VỤ TRUNG ƯƠNG HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM
QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành Thể lệ Cuộc thi “Sáng tạo kỹ thuật Nhà nông” toàn quốc lần thứ X (2023 - 2024).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các ban, đơn vị Trung ương Hội, Hội Nông dân các tỉnh, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./&

Nơi nhận:

- Thường trực TW Hội;
- Như Điều 3;
- Lưu TW Hội.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Thị Thơm

TRƯỞNG BAN TỔ CHỨC CUỘC THI



THẺ LỄ

CUỘC THI SÁNG TẠO KỸ THUẬT NHÀ NÔNG TOÀN QUỐC LẦN THỨ X (2023 - 2024)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 6765-QĐ/HNDTW, ngày 21/4/2023
của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam)

Điều 1. Mục đích, ý nghĩa

Cuộc thi “Sáng tạo kỹ thuật Nhà nông” toàn quốc lần thứ X (2023 - 2024) (gọi tắt là Cuộc thi) được tổ chức nhằm khơi dậy phong trào thi đua lao động sáng tạo thuộc lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ trong hội viên nông dân cả nước; vinh danh, khen thưởng những hội viên nông dân có các giải pháp sáng tạo, sáng chế khoa học kỹ thuật hữu ích. Từ đó, thúc đẩy việc áp dụng có hiệu quả các giải pháp kỹ thuật vào sản xuất và đời sống, góp phần phát triển kinh tế - xã hội đất nước, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, trí thức hóa nông dân, đẩy mạnh công tác khoa học và công nghệ của Hội Nông dân Việt Nam.

Điều 2. Cơ quan tổ chức Cuộc thi

- Trung ương Hội Nông dân Việt Nam chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành, các tổ chức khoa học, Hội Nông dân các tỉnh, thành phố.
- Ban Tuyên giáo Trung ương Hội Nông dân Việt Nam là cơ quan thường trực Cuộc thi.

Điều 3. Lĩnh vực thi

Tất cả các giải pháp sáng tạo kỹ thuật phục vụ sản xuất nông nghiệp, đời sống, kinh tế, xã hội ở nông thôn, bao gồm 03 lĩnh vực sau đây:

- Trồng trọt, sinh học và môi trường.
- Chăn nuôi và thủy sản.
- Cơ khí và chế biến.

Điều 4. Đối tượng dự thi

- Là hội viên nông dân trên cả nước trực tiếp làm nghề sản xuất nông nghiệp, không phân biệt lứa tuổi, thành phần dân tộc, tôn giáo, giới tính đã tạo ra các giải pháp kỹ thuật hữu ích và áp dụng các giải pháp kỹ thuật có hiệu quả đều có quyền tham gia Cuộc thi.

- Người dự thi có thể là cá nhân hoặc theo nhóm, tập thể.
- Người dự thi có thể nhờ người khác làm sản phẩm trên cơ sở ý tưởng

sáng tạo của mình.

- Các tác giả có giải pháp dự thi chưa đạt giải tại các cuộc thi khác, nếu có cải tiến thì có thể đăng ký tham dự Cuộc thi này.

- Các công trình đã đạt giải thưởng “Sáng tạo Khoa học Công nghệ Việt Nam”, các cuộc thi “Sáng tạo kỹ thuật Nhà nông” thì không được tham gia.

- Các giải pháp là đề tài, dự án sử dụng ngân sách Nhà nước hoặc giải pháp đã được bảo hộ, đăng ký sở hữu trí tuệ hoặc của các doanh nghiệp, công ty TNHH đóng trên địa bàn nông thôn thì không được tham gia.

Điều 5. Tiêu chuẩn đánh giá giải pháp dự thi

1. *Có tính mới, tính sáng tạo:* Giải pháp dự thi phải có tính mới, tính sáng tạo và không trùng với giải pháp đã được công bố ở Việt Nam tối trước ngày nộp hồ sơ. Giải pháp chưa đăng ký bản quyền phát minh sáng chế. Giải pháp kỹ thuật đã được công bố trên các phương tiện thông tin đại chúng, hoặc đã xuất hiện ở trong nước, nhưng lần đầu tiên được tác giả chế tạo, cải tiến so với sản phẩm đã có.

2. *Có khả năng áp dụng rộng rãi:* Giải pháp dự thi đã được áp dụng hoặc đã được thử nghiệm, sản xuất thử và được chứng minh khả năng áp dụng có hiệu quả rộng rãi ở Việt Nam.

3. *Hiệu quả kinh tế, kỹ thuật, xã hội:* Giải pháp mang lại lợi ích kinh tế - kỹ thuật - xã hội cao hơn so với giải pháp tương tự đã biết ở Việt Nam, không gây ảnh hưởng xấu đến môi trường và xã hội.

Điều 6. Hồ sơ dự thi (trình bày trên khổ giấy A4)

Hồ sơ dự thi gồm 02 bộ, mỗi bộ bao gồm phiếu đăng ký dự thi, bản mô tả giải pháp dự thi, và toàn văn giải pháp dự thi thuộc các lĩnh vực nêu tại Điều 3 của Thể lệ này.

I. Phiếu đăng ký dự thi (theo mẫu) gồm các nội dung sau:

- Họ và tên người dự thi;
- Số CMTND/CCCD;
- Dân tộc;
- Trình độ văn hóa;
- Địa chỉ liên hệ;
- Điện thoại;
- Là tác giả (hoặc đại diện cho các tác đồng giả) của giải pháp dự thi;
- Lĩnh vực dự thi;
- Thời điểm tạo ra giải pháp (*ghi ngày, tháng, năm*);

- Danh sách các đồng tác giả (nếu có), thỏa thuận về tỷ lệ phần trăm đóng góp của mỗi người và ủy quyền cho 01 (một) người đứng ra làm đại diện dự thi nếu giải pháp do nhóm tác giả tạo ra;

- Cam đoan của người dự thi về những điều ghi trong hồ sơ dự thi là đúng sự thật;
- Xác nhận của Hội nông dân xã hoặc xác nhận của địa phương nơi tác giả cư trú.

2. Bản mô tả giải pháp dự thi:

- Tên giải pháp dự thi (*ghi như tên đăng ký trong phiếu đăng ký dự thi*);
- Mô tả giải pháp kỹ thuật đã biết (*nếu có*): Mô tả ngắn gọn các giải pháp kỹ thuật đã biết trước ngày tạo ra giải pháp dự thi, đặc biệt cần nêu rõ những nhược điểm cần khắc phục của các giải pháp đó;
- Mô tả giải pháp dự thi: Thuyết minh tính mới, tính sáng tạo của giải pháp dự thi, mô tả ngắn gọn nhưng đầy đủ và rõ ràng toàn bộ nội dung, bản chất của giải pháp dự thi. Đặc biệt, cần nêu rõ đã khắc phục những nhược điểm nào, sáng kiến cải tiến những chỉ tiêu nào của giải pháp kỹ thuật đã biết (*nếu có*) hoặc những sáng tạo hoàn toàn mới;
- Khả năng áp dụng: Được chứng minh thông qua các hợp đồng chuyển giao công nghệ, hợp đồng sản xuất thử, hợp đồng bán hàng, hóa đơn bán hàng;
- Hiệu quả kinh tế của giải pháp dự thi: Là lợi ích trực tiếp có thể thu được do áp dụng giải pháp mới vào sản xuất. Có bản tính toán kinh tế so với giải pháp cũ hoặc so với những giải pháp tương tự đã biết ở Việt Nam;
- Hiệu quả kỹ thuật: Thể hiện bằng những chỉ tiêu kỹ thuật mới, tiến bộ hơn so với kỹ thuật đã biết trước đó;
- Hiệu quả xã hội: Thể hiện cải thiện đời sống, nâng cao trình độ dân trí, bảo vệ sức khỏe, điều kiện làm việc, an toàn lao động, bảo vệ trường, tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động...

3. Toàn văn giải pháp dự thi:

Toàn văn giải pháp dự thi cần nêu cụ thể quá trình từ khi bắt đầu thực hiện đến khi hoàn thành giải pháp. Các tác giả có thể gửi kèm theo mô hình, sản phẩm chế thử, sơ đồ công nghệ, các bản vẽ, hình ảnh, các tính toán minh họa ... Các tài liệu trình bày rõ ràng, không tẩy xóa.

4. Các tài liệu khác liên quan giải pháp (*nếu có*)

Điều 7. Nộp và nhận hồ sơ dự thi

1. Các tác giả tham dự Cuộc thi gửi Hồ sơ dự thi về Hội Nông dân các tỉnh, thành phố. Ban Tổ chức Cuộc thi toàn quốc không nhận hồ sơ dự thi của các tác giả gửi trực tiếp.
2. Hội Nông dân các tỉnh, thành phố gửi *tối thiểu 01 giải pháp và được gửi tối đa 03 giải pháp* tham dự Cuộc thi “Sáng tạo kỹ thuật Nhà nông” toàn quốc sau khi đã tuyển chọn từ các giải pháp dự thi tiêu biểu ở tỉnh, thành phố.

Hồ sơ dự thi theo địa chỉ: Ban Tuyên giáo Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Số 9 phố Tôn Thất Thuyết, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.

- Thời hạn nhận, chấm các giải pháp và trao thưởng Cuộc thi ở cấp Trung ương:

+ Nhận Hồ sơ dự thi: Bắt đầu từ khi công bố Kế hoạch và Thủ lệ Cuộc thi đến hết **ngày 30/6/2024**;

+ Chấm và thẩm định các giải pháp dự thi đạt giải từ **tháng 8 - 10/2024**; trao giải thưởng vào **quý IV/2024**.

- Hồ sơ của các tác giả dự thi được tiếp nhận và lưu trữ như tài liệu mật cho tới ngày công bố kết quả Cuộc thi.

- Hồ sơ dự thi sẽ không trả lại. Riêng sản phẩm hoặc mô hình được trả lại trong vòng 03 tháng sau khi trao giải Cuộc thi nếu người dự thi yêu cầu.

Điều 8. Đánh giá giải pháp dự thi

Hội đồng Giám khảo do Ban Tổ chức Cuộc thi thành lập. Việc đánh giá được thực hiện bằng cách cho điểm từng tiêu chuẩn theo thang điểm do Ban Tổ chức Cuộc thi toàn quốc quy định.

Điều 9. Giải thưởng

Các giải pháp được chia, chấm và xếp giải theo 03 lĩnh vực. Giải thưởng Cuộc thi lần thứ X có số lượng, mức thưởng ở mỗi lĩnh vực như sau:

- 01 Giải nhất: mỗi giải được tặng 01 Cúp, Giấy chứng nhận đạt giải của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam và tiền thưởng 20.000.000 đồng.

- 01 Giải nhì, mỗi giải được tặng 01 Cúp, Giấy chứng nhận đạt giải của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam và tiền thưởng 15.000.000 đồng.

- 01 Giải ba, mỗi giải được tặng 01 Cúp, Giấy chứng nhận đạt giải của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam và tiền thưởng 10.000.000 đồng.

- Các Giải khuyến khích, mỗi giải được tặng 01 Cúp, Giấy chứng nhận đạt giải của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam và tiền thưởng 5.000.000 đồng.

Điều 10. Ban tổ chức, Hội đồng giám khảo Cuộc thi, Thủ thư ký

1. Ban Tổ chức Cuộc thi cấp Trung ương gồm đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo, Ban Tổ chức, Văn phòng, Báo Nông thôn ngày nay, Tạp chí Nông thôn mới cơ quan Trung ương Hội Nông dân Việt Nam; Trưởng ban Tổ chức Cuộc thi là đồng chí Phó Chủ tịch Trung ương Hội Nông dân Việt Nam phụ trách lĩnh vực khoa học và công nghệ. Ban Tổ chức Cuộc thi thành lập Hội đồng giám khảo, ban hành Thủ lệ, Quy chế về chấm điểm, đánh giá các giải pháp dự thi.

2. Hội đồng giám khảo Cuộc thi gồm các chuyên gia, các nhà khoa học thuộc các lĩnh vực dự thi giúp Ban Tổ chức Cuộc thi trong việc xem xét, đánh giá, chấm điểm các giải pháp dự thi.

3. Ban Tổ chức Cuộc thi, Tổ Thư ký Cuộc thi triển khai các hoạt động của Cuộc thi trên phạm vi toàn quốc.

4. Tổ Thư ký Cuộc thi giúp Ban Tổ chức, Hội đồng Giám khảo Cuộc thi thực hiện việc sơ tuyển hồ sơ dự thi về nội dung trước khi chuyển cho Hội đồng Giám khảo.

Điều 11. Kinh phí Cuộc thi

1. Kinh phí Cuộc thi được lấy từ các nguồn sau:

- Ngân sách Nhà nước ở Trung ương và địa phương;
- Tài trợ của các tổ chức, cá nhân.

2. Kinh phí Cuộc thi được chi cho các nội dung sau:

- Chi thưởng cho các giải pháp đoạt giải thưởng, các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tuyên truyền, vận động, tổ chức và tham gia Cuộc thi;
- Tổ chức triển khai các hoạt động Cuộc thi.

Điều 12. Bảo hộ sở hữu công nghiệp

- Việc tham gia Cuộc thi này không thay thế cho việc đăng ký bảo hộ sở hữu công nghiệp.

- Khi phát hiện thấy giải pháp cần được bảo hộ (sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp...), Ban Tổ chức sẽ thông báo cho người dự thi lập hồ sơ yêu cầu được bảo hộ. Các giải pháp dự thi muốn được bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp phải tiến hành đăng ký tại Cục Sở hữu Trí tuệ trước ngày công bố trao thưởng của Ban tổ chức Cuộc thi.

Điều 13. Quyền công bố

Sau khi có quyết định và trao giải, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam sẽ công bố nội dung các giải pháp đạt giải lên trên các phương tiện truyền thông như Bản tin Khoa học với nông dân, Website khoahocchonhanong.com.vn, kỷ yếu và các kênh thông tin tuyên truyền của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, trừ những giải pháp thuộc diện bảo mật quốc gia.

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Tại Trung ương

Ban Thường vụ Trung ương Hội thành lập Ban Tổ chức Cuộc thi, Tổ Thư ký Cuộc thi. Ban tổ chức Cuộc thi thành lập Hội đồng Giám khảo để giúp Ban Thường vụ Trung ương Hội triển khai thực hiện các hoạt động của Cuộc thi.

2. Tại địa phương

Hội Nông dân các tỉnh, thành phố theo Kế hoạch của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, xây dựng kế hoạch tham gia Cuộc thi. Tùy theo tình hình thực tế các tỉnh, thành Hội phối hợp với Sở Khoa học & Công nghệ, Sở Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn, Liên hiệp Hội khoa học kỹ thuật để tổ chức Cuộc thi cấp tỉnh, thành phố; tỉnh, thành Hội không có điều

kiện tổ chức thi thì Ban Thường vụ tỉnh, thành Hội có trách nhiệm xét tuyển lựa chọn giải pháp gửi dự thi cấp Trung ương.

Nhiệm vụ của Hội Nông dân các tỉnh, thành phố gồm:

-- Tuyên truyền, vận động đông đảo hội viên nông dân tham gia Cuộc thi và triển khai các hoạt động của Cuộc thi ở cấp mình.

- Tiếp nhận hồ sơ về các giải pháp, mô hình, sản phẩm dự thi.

- Tổ chức chấm, trao giải thưởng cấp tỉnh, thành phố (*nếu có điều kiện tổ chức Cuộc thi*), lựa chọn, xét tuyển các giải pháp dự thi (*với các tỉnh, thành Hội không có điều kiện tổ chức Cuộc thi*) và gửi các giải pháp, mô hình, sản phẩm dự thi tiêu biểu về Ban Tổ chức Cuộc thi cấp Trung ương.

Điều 15. Điều khoản thi hành

Thể lệ này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, ban hành kèm theo Kế hoạch Cuộc thi. Trong quá trình thực hiện, nếu có điều gì chưa hợp lý, đơn vị thường trực Cuộc thi tổng hợp, báo cáo Ban Tổ chức Cuộc thi xem xét, sửa đổi cho phù hợp./.

BAN TỔ CHỨC CUỘC THI



HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI

Cuộc thi Sáng tạo kỹ thuật Nhà nông toàn quốc lần thứ X (2023 - 2024)

Kính gửi: Ban Tổ chức Cuộc thi

A. Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh:/...../..... Giới tính: Nam Nữ

Số CMTND/CCCD: Ngày cấp: Nơi cấp:

Dân tộc: Trình độ văn hóa:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại:

Là tác giả (hoặc đại diện cho các tác đồng giả) của giải pháp dự thi:

Lĩnh vực dự thi:

Thời điểm tạo ra giải pháp:

B. Hồ sơ gồm có (danh dấu x vào mục có tài liệu):

- | | | | |
|-------------------------------|--------------------------|------------------------------------|--------------------------|
| 1. Phiếu đăng ký dự thi | <input type="checkbox"/> | 4. Mô hình, hiện vật, sản phẩm mẫu | <input type="checkbox"/> |
| 2. Bản mô tả giải pháp dự thi | <input type="checkbox"/> | 5. Các tài liệu tham khảo khác | <input type="checkbox"/> |
| 3. Toàn văn giải pháp dự thi | <input type="checkbox"/> | | |

C. Danh sách các đồng tác giả (nếu có):

STT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ liên hệ	% đóng góp	Chức vụ	Ký tên
		Tổng số:		100%		

Tôi (chúng tôi) xin được tham dự Cuộc thi sáng tạo kỹ thuật Nhà nông toàn quốc lần thứ IX (2021 - 2022). Tôi (chúng tôi) xin cam đoan giải pháp nói trên là do tôi (chúng tôi) nghiên cứu, sáng tạo ra.

....., ngày tháng năm 202

Xác nhận của Hội ND cấp cơ sở
(hoặc chính quyền địa phương)

Tác giả
(hoặc đại diện tác giả)



BẢN MÔ TẢ GIẢI PHÁP DỰ THI

Cuộc thi Sáng tạo kỹ thuật Nhà nông toàn quốc lần thứ X (2023 - 2024)

A. THÔNG TIN CHUNG:

1. Tên giải pháp:
 2. Thuộc lĩnh vực:
 3. Người dự thi:
- Số CMTND/CCCD: Ngày cấp: Nơi cấp:
- Địa chỉ:
- Số điện thoại:, E-mail:

B. PHẦN TÓM TẮT NỘI DUNG GIẢI PHÁP :

Tóm tắt những điểm chính yếu nhất của giải pháp (khoảng 02 trang giấy A4), bao gồm các nội dung sau:

1. Vấn đề giải pháp đã giải quyết;
2. Mô tả tóm tắt nội dung của giải pháp, kết quả thử nghiệm;
3. Điểm mới - Điểm sáng tạo;
4. Hiệu quả kinh tế - xã hội;
5. Khả năng áp dụng;
6. Tình hình áp dụng, triển vọng áp dụng giải pháp;

C. PHẦN MÔ TẢ NỘI DUNG CHÍNH CỦA GIẢI PHÁP :

1. **Tên giải pháp:**
2. **Mô tả giải pháp kỹ thuật đã biết:** (*Nêu một số giải pháp thuộc lĩnh vực tương ứng với giải pháp tham gia dự thi, mô tả ngắn gọn những nội dung chính yếu nhất, ưu nhược điểm của những giải pháp đó, đặc biệt cần nêu rõ những ưu nhược điểm cần khắc phục của những giải pháp đó.*)
3. **Mục đích của giải pháp dự thi:** (*Giải pháp nhằm giải quyết được những vấn đề gì đã và đang đặt ra từ thực tế.*)
4. **Mô tả giải pháp dự thi:**
 - a. **Nguyên lý của giải pháp:** (*Giải pháp được chế tạo dựa trên nguyên lý nào, các yếu tố tác động đến giải pháp.*)



b. **Các nội dung công nghệ chủ yếu:** (Đây là phần chính của Bản mô tả giải pháp, tác giả cần phải trình bày chi tiết về quy trình công nghệ, kết cấu, thiết bị, thành phần nguyên nhiên vật liệu, các so sánh..., các bản vẽ, hình ảnh chụp giải pháp ở các góc độ, các tính toán minh họa, sơ đồ diễn giải đính kèm, các mô hình, sản phẩm chế thử và các tài liệu có liên quan khác).

Bao gồm:

- b1. Mô tả giải pháp, thuyết minh tính mới: Mô tả ngắn gọn nhưng đầy đủ và rõ ràng toàn bộ nội dung của giải pháp; đặc biệt, cần nêu rõ đã khắc phục được những nhược điểm nào, sáng kiến hay cải tiến những chỉ tiêu nào của giải pháp kỹ thuật đã biết (nếu có) hoặc những sáng tạo hoàn toàn mới. Cần nêu cụ thể quá trình từ khi bắt đầu thực hiện đến khi hoàn thành giải pháp;
- b2. Khả năng áp dụng: được chứng minh qua các hợp đồng chuyển giao công nghệ, hợp đồng sản xuất thử, hợp đồng bán hàng hoặc hóa đơn bán hàng hoặc các chứng minh về khả năng áp dụng khác;
- b3. Hiệu quả kỹ thuật: thể hiện bằng những chỉ tiêu kỹ thuật mới, tiên bộ hơn so với kỹ thuật đã biết trước đó;
- b4. Hiệu quả kinh tế - xã hội: được đánh giá bằng cách so sánh với những giải pháp tương tự đã biết. Cần nêu rõ những chỉ tiêu kinh tế mà giải pháp mang lại cao hơn giải pháp đã biết hoặc nêu rõ những khiếm khuyết đã được khắc phục của những giải pháp đã biết mà không gây ảnh hưởng xấu đến môi trường, trật tự an ninh xã hội.

(Tác giả nên gửi kèm các ảnh màu hoặc clip minh họa cho giải pháp dự thi).

c. **Kết quả của giải pháp:** (Các thông số, chỉ tiêu, tính năng kỹ thuật đạt được, kết quả áp dụng thực tiễn trong sản xuất).

....., ngày tháng năm 20

Tác giả (hoặc đại diện tác giả)



TOÀN VĂN GIẢI PHÁP DỰ THI

A. THÔNG TIN CHUNG:

1. Tên giải pháp:

2. Thuộc lĩnh vực:

3. Người dự thi:

Số CMTND/CCCD: Ngày cấp: Nơi cấp:

Địa chỉ:

Số điện thoại: , E-mail:

B. PHẦN MÔ TẢ NỘI DUNG CHÍNH CỦA GIẢI PHÁP

1. Trong phần này cần ghi chép lại toàn bộ các số liệu, hình vẽ, bảng biểu (nếu có)

2. Trình bày chi tiết các quá trình từ khi bắt đầu thực hiện đến khi hoàn thành giải pháp.

Ngày tháng năm 20...

Tác giả (hoặc đại diện nhóm tác giả)